TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN T** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **05**/2022/QĐST-KDTM	*Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 471, 474, 476 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 7 - Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về "mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 82/TLST-KDTM/2020, ngày 08 tháng 12 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng";

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP P

Trụ sở chính: X, Tòa M, số X, phố S, phường S, quận Đ, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Quang Đ – Chủ tịch HĐQT

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: anh Nguyễn Công L (theo giấy ủy quyền số 1074/2020/UQ-GĐCN ngày 27/11/2020)

- Bị đơn: Công ty TNHH T

Trụ sở tại: số X phố Đ, phường H, quận T, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: bà Nguyễn Thanh M– chức vụ: Giám đốc

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 21/12/2020, Công ty TNHH T còn nợ Ngân hàng P tổng số tiền **48.204.681.825đ** *(bốn mươi tám tỷ hai trăm linh tư triệu sáu trăm tám mươi mốt nghìn tám trăm hai mươi lăm đồng)* bao gồm nợ gốc:

12.454.904.691đ; nợ lãi trong hạn: 3.849.558.679đ; nợ lãi quá hạn: 32.223.470.885đ.

2. Các bên đương sự thống nhất như sau:

- Công ty TNHH T sẽ tất toán toàn bộ khoản vay là toàn bộ số tiền nêu trên trong thời hạn 01 năm (chậm nhất ngày 31/12/2021) và lãi phát sinh trên số tiền gốc chưa thanh toán mà các bên thỏa thuận trên hợp đồng tín dụng và các giấy nhận nợ cho đến khi tất toán khoản vay (kể từ ngày 22/12/2020).

- Trong trường hợp công ty TNHH T vi phạm theo cam kết trả nợ trên, P có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền xác minh tài sản của công ty để xử lý theo quy định của Luật thi hành án để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Ngân hàng TMCP P có đơn xin rút toàn bộ phần phạt chậm trả lãi trong đơn khởi kiện.

3. Về án phí: Tổng án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 156.204.000đ. Vì hai bên hòa giải thành nên án phí Kinh doanh thương mại còn 78.102.000đ. Mỗi bên phải chịu ½ án phí là 39.051.000đ. Bà Nguyễn Thanh M – đại diện công ty TNHH T tự nguyện chịu toàn bộ án phí KDTM là 78.102.000đ. Hoàn trả ngân hàng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 81.120.000 đồng tại biên lai thu số AA/2019/03814 ngày 08/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T - thành phố Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T
THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKDND quận T;
-THA quận T
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

Phan Thanh Hà